

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC KHỐI LÁ 2
TUẦN 3 - THÁNG 02 (TỪ 17/02 ĐẾN 21/02/2025)

NỘI DUNG	THỨ 2 17/02	THỨ 3 18/02	THỨ 4 19/02	THỨ 5 20/02	THỨ 6 21/02
Thể dục sáng	Tập theo nhạc bài hát: “Mẹ và cô, Bé khỏe bé ngoan, Lifebouy” * Hô hấp (1): Thổi bong bóng * Tay (3): Hai tay đưa ngang, gập khủy tay (2 lần/ 8 nhịp) * Bụng, lườn (2): Đứng quay người sang bên (2 lần/ 8 nhịp) * Chân (1): Ngồi xõm đứng lên liên tục (2 lần/ 8 nhịp) * Bật(4): Bật luân phiên chân trước, chân sau (2 lần/ 8 nhịp)				
Trò chuyện sáng	Mở chủ đề: Ánh sáng giúp ích gì cho chúng ta ? - Con tưởng tượng mặt trăng giống như cái gì ? - Phân biệt ngày và đêm bằng cách nào? - Các bạn đã học chữ cái nào ? Đây là thẻ từ gì? - Bầu trời ban đêm có gì đẹp? Con vẽ tranh bầu trời đêm con thích nhất? - Trẻ làm quen bài thơ “ Trăng ơi... từ đâu đến?” - Nếu con không đánh răng thì chuyện gì sẽ xảy ra?				
Giờ học	Cho tôi đi làm mưa với (dạy hát)	Phát triển chủ đề: Ngày và đêm	Vẽ cảnh ban đêm	Bật sâu + TCVD: Thỏ đổi lồng	Bé tập xem giờ đúng trên đồng hồ
	Thơ : Trăng ơi... từ đâu đến	Chữ l – h		Đánh răng sạch sẽ không lo sâu răng	
Chơi ngoài trời	- Quan sát : thời tiết, chăm sóc cây cối (tưới cây, nhặt lá vàng..) - TCVD: Cáo và thỏ, Bỏ lá,Cánh cửa kì diệu, Thỏ đổi lồng - Dân gian: Rồng rắn lên mây,ô ăn quan, Qua sông.... - Chơi với cát: xây đường hầm - Chơi với nước: đóng nước. - Chơi tự do : Bật sâu, chơi trò chơi liên hoàn, ném bóng vào rổ, đánh gôn, đánh cầu lông, cầu khi gánh nước, đập lon...				
Vui chơi trong lớp	* Trò chơi đóng vai: Trẻ biết thể hiện cuộc sống thực xung quanh mình vào trò chơi phân vai. Linh hoạt thay đổi vai chơi. * Trò chơi sáng tạo: Hình dung rõ ràng trước khi chơi: Tên gọi, cấu trúc, “VLXD” sẽ sử dụng. Mô hình có chi tiết độc đáo, khác lạ. * Trò chơi có luật: - Cờ gánh, cờ ô quan. - Học tập: + Làm bài tập nói hoạt động diễn ra vào ban ngày và ban đêm cho phù hợp. + Làm bài tập sao chép, tô đồ, điền khuyết, giải mã chữ l-h trong thẻ từ. - Âm nhạc: Vận động theo nhạc bài hát: “ Cho tôi đi làm mưa với” - Đọc sách: Làm sao có giấc ngủ đêm ngon giấc, sách truyện bé và cô cùng làm. - Khám phá – Bracking soda, giấm, bong bóng				
Ăn	- Trẻ biết trực nhật, sắp xếp bàn ăn. - Trẻ biết tên và lợi ích của các món ăn.				

Ngủ	- Trẻ biết giúp cô lấy nệm, gối.				
Vệ sinh	- Trẻ biết cách chải răng đúng sau khi ăn. - Trẻ biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn. - Trẻ biết gấp quần áo gọn gàng.				
Sinh hoạt chiều	- Tuần sau, bạn nào có quạt giấy, quạt chạy bằng pin cầm tay, chong chóng thì đem vào lớp. - Ôn lời bài hát “Cho tôi đi làm mưa với” - Làm bài tập Tô đồ chữ, nối, điền khuyết, giải mã chữ l-h trong thẻ từ - Làm bài tập xác định vị trí của vật khác - Đọc thơ: Trăng ơi...từ đâu đến? - Học năng khiếu: Vẽ, Anh văn. - Nêu gương trẻ cuối ngày, cuối tuần. Các bé ngoan, tiến bộ, vượt trội so với các ngày trước. Kết thúc chủ đề: - Trưng bày + trình bày sản phẩm tranh vẽ cảnh bầu trời đêm.				
Nhận xét cuối ngày					

Thứ hai (Ngày 17/2/2025)
GIÁO ÁN
CHO TÔI ĐI LÀM MƯA VỚI (DẠY HÁT)

I/Mục đích yêu cầu:

- Trẻ thuộc lời và hát rõ lời bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”.

II/Chuẩn bị:

- Nhạc, máy vi tính, loa..

III/Tiến hành:

* HĐ 1: Dạy hát : “Cho tôi đi làm mưa với”

- Cô hát một lần cho trẻ nghe.
- Cô hát lần 2 kèm cử chỉ, điệu bộ.
- Cho cả lớp hát
- Cho từng nhóm trẻ hát
- Cho cá nhân lên hát.

HĐ 2: TCÂN “Nhìn hình đoán tên bài hát”

- Cô cho trẻ chia 2 nhóm.
- Cô cho trẻ nhìn hình đoán tên bài hát.
- Cho trẻ chơi 2 lần.

GIÁO ÁN
THƠ : TRĂNG OI...TỪ Đâu ĐẾN

I/MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ đọc thuộc bài thơ, hiểu nội dung và ý nghĩa của bài thơ

II/CHUẨN BỊ:

- Tranh bài thơ
- Một số hình ảnh có trong bài thơ.

III/TIẾN HÀNH:

*HĐ 1: Dạy đọc thơ

- Cô đọc câu đố về trăng.
- Cô đọc bài thơ .
- Đọc lần 2, có tranh ảnh minh họa.
- Trò chuyện với trẻ:
 - + “Trăng ơi ... trước nhà” và hỏi trẻ: Trăng ở đâu đến?
 - + Trăng như thế nào? Lơ lửng ở đâu?
- Cô giải thích “Lơ lửng” là lửng chửng không cao, không thấp.
 - + “Trăng ơi... chớp mi” trăng từ đâu đến các con? Trăng tròn như cái gì? Và như thế nào?
 - + “Trăng ơi... lên trời” Trăng bay như thế nào?
- Tóm tắt nội dung bài thơ, trẻ nói lên ý nghĩa của bài thơ.

Các con ơi, bài thơ “Trăng ơi từ đâu đến” của tác giả Trần Đăng Khoa được nhà thơ miêu tả trăng đến từ rất nhiều nơi (trăng đến từ cánh đồng lúa chín, trăng đến từ biển xanh diệu kỳ và trăng đến từ sân chơi của bé nhà thơ so sánh trăng như quả chín và tròn như mắt cá so sánh trăng bay như quả bóng bạn nào đá lên trời). Nếu là chúng mình thì chúng mình so sánh trăng như thế nào?

*HĐ 2: Dạy trẻ đọc thơ

- Cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc diễn cảm, rõ lời.



Thứ ba (ngày 18/02/2025)
GIÁO ÁN
NHẬN BIẾT PHÂN BIỆT NGÀY VÀ ĐÊM

I/ Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết phân biệt và giải thích được sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng.

II/ Chuẩn bị:

- Tranh hình mặt trời, tranh hình mặt trăng.
- Thẻ hình các hoạt động, biểu tượng vào ban ngày, ban đêm.
- Powerpoint hình ảnh ban ngày, ban đêm
- Bài tập cá nhân, bút lông.
- Nhạc vận động: Nắng sớm

III/ Tiến hành:

*** Hoạt động 1: “Trải nghiệm cùng bé”**

- Vận động “Nắng sớm”
 - Trò chuyện:
 - + Khi nào có nắng?
 - + Tại sao gọi là ban ngày? Ban đêm?
 - **Trò chơi 1:** phân loại thẻ hình theo nhóm phù hợp
 - + Mỗi trẻ 01 thẻ hình, quan sát và tự phân loại thẻ hình theo nhóm cho phù hợp.
 - + Tại sao con xếp thẻ hình vào nhóm này?
 - + Bạn nào giúp cô kiểm tra các thẻ hình đã xếp phù hợp theo từng nhóm chưa?
 - **Trò chơi 2:** Ai nhanh hơn?
 - + Mỗi trẻ cầm 02 thẻ hình: mặt trời và mặt trăng.
 - + Quan sát màn hình các bức tranh hoạt động vào ban ngày hay ban đêm trẻ chọn thẻ hình cho phù hợp và giải thích .
- Kết luận: Ban ngày trời sáng có mặt trời. Ban đêm trời tối có mặt trăng.

*** Hoạt động 2: Trò chơi “Tìm cặp đôi”**

- Trò chơi chuyển tiếp hoạt động.
- Cách chơi: Mỗi trẻ lấy 02 hình ảnh biểu tượng phù hợp với nhau và giải thích.
- Trẻ tìm cặp đôi phù hợp với hình ảnh biểu tượng.

- Đây là biểu tượng gì? Nó phù hợp với hoạt động nào? Vì sao?
- Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả thực hiện.

*** Hoạt động 3:** Thực hiện bài tập cá nhân.

- Trẻ về bàn và làm bài tập của mình.
 - + Bài tập 1: Bé hãy gắn hình ảnh hoạt động phù hợp ban ngày hay ban đêm.
 - + Bài tập 2: Nhìn hình và phân theo nhóm hoạt động ban ngày, ban đêm.
 - + Bài tập 3: Phân loại biểu tượng theo nhóm ngày, đêm.
 - + Bài tập 4: Phân loại hình ảnh hoạt động theo 4 nhóm : sáng, trưa, chiều và tối.

GIÁO ÁN NHẬN BIẾT CHỮ L-H

I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ l-h.
- Luyện phát âm chữ ,tìm và gạch dưới chữ l- h trong bài thơ, bài đồng dao.

II/ CHUẨN BỊ:

- Bài thơ, bài đồng dao bút lông,bảng
- Thẻ từ rời có chữ l-h

III/ TIẾN HÀNH:

*** HĐ 1 :** Bé làm quen chữ l-h

- Trẻ giải câu đố (quả lê) cô có từ “quả lê”. Trong từ quả lê có chữ nào mình đã học rồi? mời trẻ lên gạch dưới. Cô giới thiệu chữ l.
- Cô giới thiệu thẻ từ hộp quà có chứa chữ h.
- Cô gắn tranh và thẻ từ lên bảng cho trẻ đọc.(mời nhóm ,cá nhân đọc...)
- Cho trẻ tìm chữ đã học
- Cô giới thiệu chữ l (mời nhóm, cá nhân đọc quả lựu, con lươn...)
- Cô giới thiệu chữ h (mời nhóm,cá nhân đọc hướng dương, hoa hồng...)
- Cho trẻ quan sát các từ có xung quanh lớp và tìm từ nào có chứa chữ l-h
- Cô viết chữ l-h lên bảng cho trẻ xem và mời trẻ đọc lại

*** HĐ 2 :** Ai nhanh hơn

- Luyện phát âm qua bài thơ có chứa chữ l-h.
- Chia trẻ làm 2 nhóm.
- Gạch dưới chữ l-h trong các bài thơ, đồng dao.
- Trẻ thực hiện.
- Cô và trẻ kiểm tra xem đội nào thắng.

Thứ tư (ngày 19/02/2025) GIÁO ÁN VẼ CẢNH BÀU TRỜI ĐÊM

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết phối hợp các nét (cong tròn, nét thẳng, nét xiên...) để tạo thành bức tranh.

II. CHUẨN BỊ:

- Giấy A4, bút màu, tranh mẫu

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:

***HĐ 1:** Quan sát tranh mẫu.

- Cô đọc câu đố:
“Lúc thì như chiếc liềm con,



Khi thì giống chiếc đĩa tròn trên không

Ông trăng xuất hiện khi nào?

- Cô trò chuyện về tranh mẫu:

+Ngôi nhà thế nào?

+Bầu trời đêm có màu gì?

+Trăng, sao thì con vẽ thế nào?

+ Khi vẽ ông trăng cô tô màu gì ?

+ Ngoài ông trăng bức tranh còn vẽ gì ?

+Nền trời cô tô màu gì ?

+Theo con, con sẽ vẽ bầu trời đêm gồm những hình tượng nào?

* HĐ2: Bé Vẽ bầu trời đêm

- Chúng mình hãy vẽ cho mình 1 bức tranh đẹp về bầu trời ban đêm có ông trăng sáng và những ông sao nhé. Để vẽ chúng mình quan sát cô vẽ mẫu

- Cô vẽ mẫu:

+Lần 1: Cô vẽ không giải thích

+Lần 2: Cô vẽ kết hợp giải thích

- Đầu tiên con cầm cây bút chì màu đen vẽ một vòng tròn to làm ông trăng, xong rồi cô vẽ tiếp những nét xiên kết hợp thành ông sao. Sau cùng cô tô ông trăng, ông sao màu vàng

- Con định sẽ vẽ gì ?

- Con vẽ ông trăng /sao như thế nào ?

- Vẽ bằng nét gì ?

- Cầm bút như thế nào ?

- Con tô màu gì cho bức tranh ? (Cô hỏi nhiều trẻ, trẻ nào không nói được cô gợi ý cho trẻ)

- Cô nhắc trẻ cách cầm bút, cách tô màu

- Cô bao quát, hướng dẫn, gợi ý để trẻ thực hiện.

(Cô kết hợp mở nhạc không lời bài hát “ Đêm sao”)

- Gần hết giờ cô thông báo để trẻ hoàn thành sản phẩm.

- Trưng bày sản phẩm

- Cho cả lớp trưng bày: cho trẻ qs và nhận xét

- Cho 1-2 trẻ có sản phẩm đẹp lên trưng bày cho trẻ qs và nhận xét

- Cô nhận xét chung cả lớp. Động viên khen trẻ

- Cô cùng trẻ cất dọn đồ dùng rồi chuyển hoạt động khác

Thứ năm (ngày 20/02/2025)

GIÁO ÁN

BẬT SÂU

I.Mục đích yêu cầu

-Trẻ biết nhún bật bằng 2 chân, phối hợp lặn tay lấy đà, chạm đất nhẹ nhàng bằng đầu bàn chân.

II.Chuẩn bị:

-Băng ghế thể dục, nhạc

-Vạch mức.

III.TIẾN HÀNH:

* **HĐ 1:** Khởi động

- Cho trẻ đi theo đường xoắn ốc, kết hợp đi các kiểu: đi thường-> đi gót chân-> đi thường-> đi khom lưng-> đi thường-> cạnh ngoài bàn chân-> đi thường-> chạy chậm->chạy nhanh-> về đội hình dọc-> hàng ngang tập hợp BTPTC.

* **HĐ 2 :** Trọng động

1.*Bài tập phát triển chung*

* Tay (3): Hai tay đưa ngang, gập khuỷu tay (4 lần/ 8 nhịp)

- * Bụng, lườn (2): Đứng quay người sang bên (2 lần/ 8 nhịp)
- * Chân (1): Ngồi xổm đứng lên liên tục (2 lần/ 8 nhịp)
- * Bật (4): Bật luân phiên chân trước, chân sau (2 lần/ 8 nhịp)

2. Vận động cơ bản : Bật sâu 25-30 cm

- TTCB: Đứng tự nhiên trước vạch chuẩn bị, tay thả xuôi, tạo đà, hai tay đưa ra phía trước lặn nhẹ xuống dưới, ra sau để lấy đà, đồng thời gối hơi khuỵu, thân người hơi ngả về trước để chuẩn bị nhún bật, đập mạnh để bật. Khi chạm đất nhẹ bằng 2 chân.

- Mời trẻ thực hiện 1-2 trẻ.
- Cô chia nhóm trẻ thực hiện.
- Cô quan sát các nhóm, đến xem và sửa sai cho trẻ.

* **HD 3** : Trò chơi vận động: Thỏ đổi lồng

- Cách chơi: Trẻ làm lồng, 1 bạn làm thỏ ở giữa, khi nghe thỏ đổi lồng thì các chú thỏ sẽ đổi lồng cho nhau.
- Luật chơi: thỏ không có lồng sẽ bị.
- Trẻ chơi 1-2 lần thì cô sẽ hoán đổi các bạn làm lồng ra làm thỏ và ngược lại.

Hồi tĩnh: Trẻ hít thở sâu, nhẹ nhàng.

GIÁO ÁN

ĐỀ TÀI: ĐÁNH RĂNG SẠCH SẼ KHÔNG LO SÂU RĂNG

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ biết chải răng đúng cách.
- Trẻ biết chải răng vào các thời điểm trong ngày (sáng sau khi thức dậy, sau khi ăn và trước khi đi ngủ vào buổi tối).

II. CHUẨN BỊ:

- Clip “Đánh răng sạch sẽ không lo sâu răng”
- Nhạc bài hát “Bé tập đánh răng”
- Hình ảnh các bước chải răng

III. TIẾN HÀNH:

Hoạt động 1:

- Cô và trẻ hát bài hát “Bé tập đánh răng”
- Cho trẻ xem clip “Đánh răng sạch sẽ không lo sâu răng”
- Trò chuyện với trẻ.
- Các con hãy kể cho cô các bước chải răng.
- Giáo dục trẻ: Các con phải thường xuyên đánh răng mỗi ngày vào buổi sáng thức dậy, sau khi ăn và trước khi đi ngủ.

Hoạt động 2:

- Trò chơi: “Ai nhanh hơn”
- Chia trẻ làm 4 nhóm.
- Mỗi nhóm sắp xếp các bước chải răng đúng cách.
- Cô quan sát trẻ thực hiện và sửa sai cho trẻ.

Thứ sáu (ngày 21/02/2025)

GIÁO ÁN

ĐỀ TÀI: BÉ TẬP XEM GIỜ ĐÚNG TRÊN ĐỒNG HỒ

I/ Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết xem giờ đúng trên đồng hồ.

II/ Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát: “Chiếc đồng hồ”
- Clip về hướng dẫn cách xem giờ đúng trên đồng hồ.
- Đồng hồ
- Bài tập, bút lông bảng, khăn lau

III/ Tiến hành:

*** Hoạt động 1:** Bé khám phá đồng hồ

- Hát bài: “Chiếc đồng hồ”
- Nội dung bài hát nói gì?
- Cho trẻ quan sát đồng hồ
- Trò chuyện với trẻ:
 - + Trên đồng hồ có những gì?
 - + Tại sao hai cây kim không bằng nhau?
- Hôm nay, cô dạy các con xem giờ đúng trên đồng hồ.
- Cho trẻ xem clip về hướng dẫn cách xem giờ đúng trên đồng hồ.
 - + Cây kim ngắn trên đồng hồ dùng để làm gì?
 - + Còn cây kim dài thì sao?
 - + Khi xem giờ đúng thì cây kim dài luôn chỉ vào số mấy?

Kết luận: Giờ đúng là khi kim dài chỉ số 12 và kim ngắn chỉ vào một số bất kỳ trên đồng hồ.

*** Hoạt động 2:** Ai mà tài thế

- Mỗi trẻ 1 rô chữ số gắn lên đồng hồ.
- Trẻ thực hiện giờ đúng trên đồng hồ theo yêu cầu của cô.
- Cô quan sát và sửa sai cho trẻ.

*** Hoạt động 3:**

- Trẻ làm bài tập.
 - + Bé hãy viết giờ đúng trên đồng hồ
 - + Bé hãy khoanh tròn đồng hồ đúng
 - + Bé hãy nói giờ đúng trên đồng hồ cho phù hợp
 - + Bé hãy viết số còn thiếu và vẽ kim đồng hồ cho phù hợp